

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Mỹ Duyên**
- Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

2/ Bà Võ Thanh Nga

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Phan Quế Anh** -
Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa: **Bà Phạm Thị Lý** – Kiểm sát viên.

Căn cứ điểm Điều 212, 213, 235 và 246 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 163, 256, 280, 281 và Điều 290 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 74, 78, 85, 86, 87 và 306 Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về
mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung
năm 2014.

Căn cứ vào sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa ngày 20 tháng 11
năm 2019, các đương sự đã thực sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết
t toàn bộ vụ án thụ lý số 21/2019/TLST - KDTM ngày 20 tháng 6 năm 2019 về
tranh chấp “Hợp đồng thuê tài sản”,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ
án là tự nguyện; nội dung các thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật,
không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Xây dựng Đầu tư Công nghiệp Đ

Địa chỉ trụ sở: Số 143 đường T, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1978 (có mặt)

Là người đại diện theo ủy quyền theo Văn bản ủy quyền số 01119.UQ.DIR ngày 27/5/2019.

Bị đơn: Công ty Cổ phần Sài Gòn Đầu tư K

Địa chỉ trụ sở: Số 26-34 đường L, Phường MH, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Phan Mạnh C, sinh năm 1991 (có mặt)

Là người đại diện theo ủy quyền theo Văn bản ủy quyền số 25/2019/UQ-PTGD ngày 12/8/2019.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công nhận Công ty Cổ phần Sài Gòn Đầu tư K còn nợ Công ty Cổ phần Xây dựng Đầu tư Công nghiệp Đ tổng cộng số tiền là 227.125.380 đồng (hai trăm hai mươi bảy triệu một trăm hai mươi lăm nghìn ba trăm tám mươi đồng) theo Hợp đồng cho thuê thiết bị số 20311.CO.S&M ngày 14/11/2011 về việc Công ty Cổ phần Xây dựng Đầu tư Công nghiệp Đ nhận cung cấp giàn giáo và phụ kiện cho Công ty Cổ phần Sài Gòn Đầu tư K thi công công trình ERA TOWN – Dự án khu tái định cư Phú Mỹ, Phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành Phố Hồ Chí Minh. Cụ thể như sau:

Nợ gốc: 175.997.970 đồng (một trăm bảy mươi lăm triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn chín trăm bảy mươi đồng).

Nợ lãi: 51.127.410 đồng (năm mươi một triệu một trăm hai mươi bảy nghìn bốn trăm mười đồng).

2.2 Công ty Cổ phần Sài Gòn Đầu tư K có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ 227.125.380 đồng (hai trăm hai mươi bảy triệu một trăm hai mươi lăm nghìn ba trăm tám mươi đồng) cho Công ty Cổ phần Xây dựng Đầu tư Công nghiệp Đ trong thời hạn 03 (ba) tháng. Thời hạn cuối cùng phải trả hết số tiền nợ trên là ngày 01 tháng 3 năm 2020.

Kể từ ngày Công ty Cổ phần Xây dựng Đầu tư Công nghiệp Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty Cổ phần Sài Gòn Đầu tư K chậm thi hành khoản tiền trên thì phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

2.3 Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty Cổ phần Sài Gòn Đầu tư K tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 11.356.269 đồng (mười một triệu ba trăm năm mươi sáu nghìn hai trăm sáu mươi chín đồng). Hoàn lại cho Công ty Cổ phần Xây dựng Đầu tư Công nghiệp Đ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 12.068.000 đồng (mười hai triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2018/0024330 ngày 11/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 4;
- Chi cục THADSQ4;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ ...

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mỹ Duyên